TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2019/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2019/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Đặng C**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số nhà 149, đường P, tổ 02, phường H, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn:* Chị **Bùi Thị H,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Số nhà 149, đường P, tổ 02, phường H, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 107 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng C và chị Bùi Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Đặng C và chị Bùi Thị H cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là Đặng Đ, sinh ngày 09/3/1999 và Đặng V, sinh ngày 18/02/2001, hiện tại các con đã thành niên và có khả năng lao động nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Đặng C và chị Bùi Thị H có tài sản chung là nhà và đất tại tổ 02, phường H, thành phố Tuyên Quang đã được cấp GCNQSD đất tên hộ ông Đặng C và bà Bùi Thị H, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Anh Đặng C và chị Bùi Thị H đều xác định vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Đặng C tự nguyện nhận chịu án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đồng *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng),* nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000385 ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Đặng C số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng).*

Chị Bùi Thị H không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã An Tường,TP.Tuyên Quang(để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang